

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2022:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1982

ĐKNKTT và chỗ ở: Liên gia 5, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đỗ Trung Đ, sinh năm 1973

ĐKNKTT: ngõ Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Ngọc Lâm, Tổ 6, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/9/2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Đỗ

Trung Đ.

Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 10/4/2008 do Ủy ban nhân dân phường N Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp cho anh Đỗ Trung Đ và chị Nguyễn Thị P không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị P và anh Đ xác định có 02 con chung tên là Đỗ Minh C, sinh ngày 13/12/2005 và Đỗ Hồng N, sinh ngày 02/4/2008. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất để chị P là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Đ tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/ 01 cháu/ 01 tháng kể từ tháng 9/2022 đến khi cả hai cháu C và cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị P tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị P đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0065141 ngày 14/6/2022. Nay, chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền